

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÔN ĐẢO
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2020/HSST
Ngày: 19-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÔN ĐẢO, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU
*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông **Hoàng Văn Giáp.**

Hội thẩm nhân dân: - Bà **Nguyễn Thị Thu Thảo;**
- Bà **Trần Thị Hoài Thu.**

Thư ký phiên tòa: Ông **Hà Hùng Cường** -Thư ký TAND huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: ông **Bùi Hữu Sỹ** – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2020/TL-HSST ngày 06-3-2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2020/HSST-QĐ ngày 05-5-2020 đối với bị cáo:

Trần Trung S (Tên gọi khác: Chuối nhỏ), sinh năm 1988; tại Cần Thơ. Nơi cư trú: 70/50/15 đường Cách Mạng Tháng 8, khu vực B, phường C, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ văn hóa: 06/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Trần Quốc Q, sinh năm (không rõ) và bà Trần Ngọc L, sinh năm (không rõ), gia đình có 03 anh, em bị cáo là con út trong gia đình;

1. Tiền án:

- Ngày 29-6-2011 bị Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều xử phạt 04 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị can đã chấp hành xong bản án;

- Ngày 05-9-2017 bị Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 174/2017/HSST;

- Ngày 14-11-2017 bị Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 71/2017/HSST. Tổng hợp hình phạt với bản án số 174/2017/HSST ngày 05-9-2017 của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, Trần Trung S phải chấp hành 01 năm 09 tháng tù. Bị cáo đã chấp hành xong án phạt tù ngày 24-10-2018, chưa được xóa án tích.

2. Tiền sự:

- Ngày 05-01-2019 bị Công an phường Cái Khế xử phạt hành chính 1.500.000đ (một triệu năm trăm ngàn đồng) do vi phạm hành chính, vận chuyển trái phép chất ma túy.

- Ngày 19-9-2019 bị Công an huyện Côn Đảo xử phạt hành chính 750.000

đồng (bảy trăm năm mươi ngàn đồng) do vi phạm hành chính cố ý gây thương tích.

Ngày 01-8-2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Côn Đảo ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú nhưng bị can đã tự ý rời nơi cư trú, đến ngày 18-12-2019 bị can Trần Trung S bị bắt theo lệnh truy nã, bị tạm giữ từ ngày 18-12-2019 đến ngày 21-12-2019, tạm giam từ ngày 21-12-2019 đến nay.

Bị bắt ngày 18-12-2019 – Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

1. Anh **Trần Thế V**, sinh năm 1990, Chỗ ở: Khu dân cư số 2, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Có mặt tại phiên tòa).

2. Chị **Võ Thị Ngọc X**, sinh năm 1974, Chỗ ở: Khu dân cư số 6, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Có mặt tại phiên tòa).

3. Anh **Nguyễn Trọng N**, sinh năm 1990, Chỗ ở: Khu dân cư số 10, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh **Huỳnh Kim Tuấn L**, sinh năm 1978, Chỗ ở: Khu dân cư số 10, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Có mặt tại phiên tòa).

2. Chị **Đinh Hữu Thu H**, sinh năm 1984, Chỗ ở: Khu dân cư số 10, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Có mặt tại phiên tòa).

3. Anh **Phan Hùng T**, sinh năm 1985, Chỗ ở: Khu dân cư số 10, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Vắng mặt tại phiên tòa).

4. Anh **Châu Văn N**, sinh năm 1988, Chỗ ở: Khu dân cư số 5, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Vắng mặt tại phiên tòa).

5. Chị **Lê Thị L**, sinh năm 1983, Chỗ ở: Khu dân cư số 3, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Có mặt tại phiên tòa).

Người làm chứng: Anh Biện Quốc H, sinh năm 1983, Chỗ ở: 105/122 Lê Lợi, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa: Thời gian khoảng tháng 4-2019 Trần Trung S ra Côn Đảo sinh sống và làm thuê cho công trình xây dựng cầu cảng Bến Đầm thuộc Công ty Cổ phần Công trình giao thông tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tại cảng Bến Đầm, Khu 10, huyện Côn Đảo. Qua đó S quen biết với Danh R, sinh năm 1995; Nơi cư trú: ấp Tà Ben, xã Ninh Hòa, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu. Trong quá trình ở tại huyện Côn Đảo, Trần Trung S và Danh R đã thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản. Cụ thể:

Vụ thứ nhất: Vào đầu tháng 7-2019, Trần Trung S và Danh R đã bàn bạc với nhau vào kho chứa vật liệu của Công ty Cổ phần Công trình giao thông tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tại cảng Bến Đầm khu 10, huyện Côn Đảo (viết tắt: Công ty CP Công trình giao thông) để trộm cắp tài sản. Lợi dụng giờ nghỉ trưa mọi người về lán ăn cơm, Trần Trung S và Danh R xuống nhà kho để vật liệu của công trình. R đứng ngoài làm nhiệm vụ canh giới, S vào trong kho lấy trộm 05 (năm) bộ BULONG NEO M36 – Inox 304 cho đệm chống va HA400 bằng Inox và 09 (chín) Bulong M36 x 100mm bằng Inox (là một bộ phận của bộ BULONG NEO M36 – Inox 304 cho đệm chống va HA400). Sau khi lấy trộm được tài sản, S và R mang đến vừa ve

chai “Trung Ly” ở Bến Đầm bán cho ông Huỳnh Kim Tuấn L với giá 400.000 đồng. Đến ngày 21-7-2019, ông Ly chuyển số Bulong lên tàu Côn Đảo 10 vận chuyển về Vũng Tàu. Ngày 22-7-2019, ông Biện Quốc H là nhân viên kỹ thuật của Công ty CP công trình giao thông xuống cảng Cát Lở tại thành phố Vũng Tàu để làm việc thì phát hiện số Bulong trên tàu Côn Đảo 10, biết là của Công trình mà công ty đang thi công tại huyện Côn Đảo nên ông H đã thu gom lại và gửi tàu chuyển ra lại cho ông Nguyễn Trọng N là quản lý kho Công ty cổ phần giao thông. Cơ quan điều tra đã làm việc với ông Nguyễn Trọng N và ông N đã giao nộp đủ số Bulong nói trên.

Tại kết luận về việc định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 06/KL.HĐĐGTSTTHS ngày 14-8-2019 Hội đồng định giá kết luận:

- Giá bán 15 (mười lăm) Bulong M36 x 100mm, bằng Inox là 4.785.000 đồng; Như vậy, giá của 09 (chín) Bulong M36 x 100mm, bằng Inox là $(4.785.000đ : 15) \times 9 = 2.871.000$ đồng.

- Giá bán 05 (năm) bộ BULONG NEO M36 – Inox 304 cho đệm chống va HA400, bằng Inox là 5.398.850 đồng;

Tổng giá trị tài sản Trần Trung S và Danh R trộm cắp của Công ty cổ phần giao thông vào đầu tháng 7-2019 là **8.269.850đ** (tám triệu hai trăm sáu mươi chín ngàn tám trăm năm mươi đồng).

Vụ thứ hai: Vào khoảng 02 giờ ngày 07-7-2019, Trần Trung S và Danh R sau khi nhậu ở cảng Bến Đầm thuộc Khu 10, huyện Côn Đảo, thì tự ý lấy một chiếc xe máy của một người công nhân làm chung để ở trước lán, cả hai chạy qua trung tâm huyện Côn Đảo. Sau khi chạy lòng vòng huyện Côn Đảo đến gần sáng thì thấy nhà của bà Võ Thị Ngọc X sáng đèn, không có người trong nhà. S nói R dừng lại. R đứng ở ngoài cảnh giới, S leo hàng rào vào trong phòng khách lấy trộm một điện thoại Samsung Galaxy J7, màu trắng, đang cắm sạc trên bàn gần Tivi. Sơn đưa điện thoại cho R giữ, sau đó cả hai chạy xe về Bến Đầm nằm ngủ. Đến trưa cùng ngày, S và R đi uống cà phê tại quán Ngọc Hằng, Khu 10, huyện Côn Đảo, thì bán chiếc điện thoại vừa trộm được cho ông Phan Hùng T, cư trú Khu 10, huyện Côn Đảo, với giá 2.000.000 đồng. Ông T trả trước 1.000.000 đồng, S và R chia nhau mỗi người 500.000 đồng.

Ngày 10-7-2019, ông T mang chiếc điện thoại này đến tiệm cầm đồ “BẢO KỲ” đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường 7, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh thế chấp với giá 1.500.000 đồng. Ngày 11-7-2019, ông T trở lại tiệm cầm đồ để bán chiếc điện thoại thì được trả thêm 200.000 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Côn Đảo đã ra Quyết định ủy thác điều tra số: 09/QĐ-CSĐT ngày 23-8-2019 ủy thác cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh để làm việc và thu hồi chiếc điện thoại nói trên. Chủ tiệm cầm đồ là bà Nguyễn Thị Nghĩa, sinh năm 1975, nơi cư trú: 2/3 khóm 1, phường 2, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh cho biết Bà đã bán chiếc điện thoại cho người khác, không nhớ là ai nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có cơ sở để thu giữ vật chứng và xử lý trách nhiệm hình sự.

Tại Kết luận về việc định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 08/KL.HĐĐGTSTTHS ngày 24-9-2019 Hội đồng định giá kết luận: Giá bán điện

thoại di động hiệu Samsung Galaxy, màu trắng bạc, đã qua sử dụng và đã bị mất không thu hồi được là **2.750.000đ** (Hai triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng).

Vụ thứ ba: Khoảng trưa ngày 10-7-2019, lợi dụng lúc mọi người đi ăn cơm không có ai trông coi kho vật liệu của Công ty cổ phần giao thông tại cảng Bến Đầm. Trần Trung S vào nhà kho lấy trộm 06 (sáu) Bulong M36 x 100mm bằng Inox (là một bộ phận của bộ BULONG NEO M36 – Inox 304 cho đệm chống va HA400) và 07 (bảy) Long đèn 100 x 85 x 6 mm bằng Inox (là một bộ phận của bộ BULONG NEO M36 – Inox 304 cho đệm chống va HA400) rồi mang đến tiệm ve chai Trung Ly để bán nhưng Huỳnh Kim Tuấn L không mua nên S mang đi giấu. Đến ngày 13-7-2019, S kể cho R là trộm được số Inox nói trên và rủ R qua trung tâm Côn Đảo bán cho bà Lê Thị L chủ vừa thu mua ve chai “Tiên Quang” với giá 150.000 đồng. Số tiền trên S giữ và tiêu xài một mình. Cơ quan điều tra đã tiến hành làm việc với bà Luận và bà Luận đã giao nộp lại số Inox nói trên.

Tại kết luận về việc định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 06/KL.HĐĐGTSTTHS ngày 14-8-2019 Hội đồng định giá kết luận:

- Giá bán 15 (mười lăm) Bulong M36 x 100mm, bằng Inox là 4.785.000 đồng; vậy giá bán của 06 (sáu) Bulong M36 x 100mm bằng Inox là (4.785.000 đồng: 15) x 6= 1.914.000 đồng.

- Giá bán của 07 (bảy) Long đèn: 100 x 85 x 6 mm, bằng Inox là 373.450 đồng.

Tổng giá trị của 06 Bulong M36 x 100mm và 07 long đèn 100 x 85 x 6 mm là: **2.287.450đ** (Hai triệu hai trăm tám mươi bảy nghìn bốn trăm năm mươi đồng).

Vụ thứ tư: Vào lúc 01 giờ ngày 20-7-2019, Trần Trung S, Danh R và một người tên Sang (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đã bàn bạc thống nhất cùng nhau đi trộm cắp tài sản. Sang dùng xe máy của mình chở Danh R và Trần Trung S. Khi đến đây phòng trọ của anh Trần Thế Vũ, Khu 2, huyện Côn Đảo, thì S bảo Sang dừng lại để vào lấy trộm cắp tài sản. S và R đứng bên ngoài làm nhiệm vụ canh giới, S dùng thang leo lên cửa sổ, thấy trên giường có một người thanh niên đang nằm ngủ (là anh Trần Thế Vũ), bên cạnh có để 01 (một) máy tính bảng và 01 (một) điện thoại ở đầu giường. S leo xuống lấy một cây móc phơi quần áo, bẻ thẳng thành một cái móc rồi leo lên cửa sổ, dùng móc lấy máy tính bảng ra. Sau đó S đưa máy tính bảng cho R cầm, Sang chạy xe chở S và R về nhà Sang ngủ, đến sáng thì S và R thuê xe ôm về Bến Đầm. Đến ngày 24-7-2019, S và R bán lại máy tính bảng cho bà Đinh Hữu Thu H với giá 1.800.000 đồng. Bà H trả 1.500.000 đồng tiền mặt cho S, còn 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) bà Hằng trả tiền bia. Sau đó bà H đã đến cửa hàng điện thoại di động Nho Mobile tại khu 10, huyện Côn Đảo thể chấp chiếc máy tính bảng cho anh Châu Văn N với giá 3.000.000 đồng. Cơ quan điều tra đã làm việc với anh Châu Văn N và anh N đã giao nộp lại chiếc máy tính bảng nói trên.

Tại Kết luận về việc định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 04/KL.HĐĐGTS-TTHS ngày 01-8-2019, Hội đồng định giá kết luận: 01 (một) máy tính bảng hiệu Samsung Galaxy Tab E, màu trắng của tài sản đưa ra định giá là: 2.100.000 đồng.

Như vậy, trong tháng 7-2019, Trần Trung S cùng với Danh R và một người

tên Sang (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đã thực hiện 4 (bốn) vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Côn Đảo. Tổng giá trị tài sản mà Trần Trung S và Danh R đã chiếm đoạt là: **15.407.300** đồng (mười lăm triệu bốn trăm lẻ bảy ngàn ba trăm đồng).

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra bị cáo S đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với các lời khai, chứng cứ của cơ quan điều tra đã thu thập được.

Bản cáo trạng số 05/CT-VKSND-CD ngày 06-3-2020 và trong phần luận tội tại phiên tòa hôm nay, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Côn Đảo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trần Trung S về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ Luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự (phạm tội hai lần trở lên và tái phạm), xử phạt bị cáo từ 24 tháng tù đến 32 tháng tù và xem xét giải quyết về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Trần Trung S không tranh luận gì thêm chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không đề nghị mức hình phạt, nhưng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt theo luật định.

Căn cứ vào những chứng cứ và những tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Côn Đảo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Côn Đảo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa ngày hôm nay, một lần nữa bị cáo S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Vụ thứ 1: Vào đầu tháng 7-2019, Trần Trung S và Danh R đã trộm cắp 05 (năm) bộ BULONG NEO M36 – Inox 304 cho đệm chống va HA400, bằng Inox và 09 (chín) Bulong M36 x 100mm, bằng Inox trị giá **8.269.850đ** (tám triệu hai trăm sáu mươi chín ngàn tám trăm năm mươi đồng) đang để trong kho chứa vật liệu của Công ty Cổ phần Công trình giao thông tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tại cảng Bến Đầm khu 10, huyện Côn Đảo

Vụ thứ 2: Vào khoảng 02 giờ ngày 07-7-2019 Trần Trung S và Danh R đã trộm cắp một điện thoại Samsung Galaxy J7, màu trắng bạc đang để trên bàn gần Tivi, trong phòng tại nhà bà Võ Thị Ngọc X, thuộc khu 6, huyện Côn Đảo trị giá **2.750.000đ** (hai triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng).

Vụ thứ 3: Khoảng ngày 10-7-2019, Trần Trung S đã trộm cắp 06 (sáu)

Bulong M36 x 100mm bằng Inox và 07 (bảy) Long đèn 100 x 85 x 6 mm, bằng Inox trị giá: **2.287.450đ** (Hai triệu hai trăm tám mươi bảy nghìn bốn trăm năm mươi đồng) đang để trong kho chứa vật liệu của Công ty Cổ phần Công trình giao thông tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tại cảng Bến Đầm khu 10, huyện Côn Đảo.

Vụ thứ 4: Vào lúc 01 giờ ngày 20-7-2019 Trần Trung S cùng Danh R trộm cắp 01(một) máy tính bảng hiệu Samsung Galaxy Tab E, màu trắng; trị giá **2.100.000đ** (hai triệu một trăm ngàn đồng) của anh Trần Thế V đang để trên giường ngủ tại phòng trọ thuộc khu 2, huyện Côn Đảo.

Tổng tài sản mà Trần Trung S và Danh R đã chiếm đoạt trị giá: **15.407.300đ** (mười lăm triệu bốn trăm lẻ bảy ngàn ba trăm đồng).

[3] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án, phù hợp với kết luận điều tra của Công an huyện Côn Đảo, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát Nhân dân huyện Côn Đảo và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Từ đó, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự;

[4] Bị cáo S là người đã thành niên, có đủ năng lực hành vi, có sức khỏe và khả năng lao động, do nguyện ma túy, chỉ vì mong muốn có tiền tiêu sài cá nhân mà bị cáo đã có hành vi lén lút lấy trộm tài sản của các bị hại. bị cáo biết rõ lấy trộm tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện, hành vi phạm tội của bị cáo trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ và xâm phạm đến an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, đối với bị cáo cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mới có đủ thời gian giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội, sau này biết tôn trọng pháp luật và tôn trọng tài sản của người khác, đồng thời cũng nhằm mục đích phòng ngừa tội phạm chung.

[5]. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có nhân thân xấu đã có tiền án, tiền sự tuy đã chấp hành xong hình phạt 01 năm 09 tháng tù, chưa được xóa án tích nay phạm tội mới và 04 lần thực hiện hành vi phạm tội nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên xem xét áp dụng cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng:

7.1. Ngày 30-8-2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Côn Đảo đã trả lại cho chủ sở hữu anh Trần Thế Vũ 01 (một) máy tính bảng hiệu Samsung Galaxy Tab E, màu: trắng; số IMEI: 359594/06/408407/1, anh Vũ đã nhận lại đúng tài sản của mình.

7.2. Ngày 20-9-2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Côn Đảo đã trả lại cho chủ sở hữu là Công ty Cổ phần Công trình giao thông tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, đại diện là ông Nguyễn Trọng Nhân - Theo giấy giới thiệu số 21 ngày 16-2-2019 là 05 (năm) bộ BULONG NEO M36 – Inox 304 cho đệm chống va

HA400, bằng Inox; 15 (mười lăm) Bulong M36 x 100mm, bằng Inox; 07 (bảy) Long đèn: 100 x 85 x 6 mm, bằng Inox, anh Nhân đã nhận lại đúng và đủ tài sản.

Sau khi nhận lại tài sản anh Vũ và Công ty Cổ phần Công trình giao thông tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu không còn yêu cầu gì khác. Vật chứng đã giải quyết xong, Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

8.1. Chị Võ Thị Ngọc X bị cáo S trộm 01 (một) điện thoại Samsung Galaxy J7, màu trắng trị giá 3.500.000 đồng (ba triệu năm trăm nghìn đồng), không thu hồi được và chị X yêu cầu bị cáo bồi thường. Xét thấy yêu cầu của chị X là có cơ sở nên chấp nhận.

8.2. Chị Lê Thị L mua Inox của bị can Sơn hết 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng), tại phiên tòa chị Luận không yêu cầu bị cáo phải bồi thường lại. Xét thấy yêu cầu của chị Luận là có cơ sở nên chấp nhận.

8.3. Anh Huỳnh Kim Tuấn L mua Inox của bị can Sơn hết 400.000đ (Bốn trăm ngàn đồng), tại phiên tòa anh Ly không yêu cầu bị cáo phải bồi thường lại. Xét thấy yêu cầu của anh Ly là có cơ sở nên chấp nhận.

[9]. Đối với anh Huỳnh Kim Tuấn L là chủ vừa ve chai “Trung Ly” tại khu 10, huyện Côn Đảo, chị Lê Thị L là chủ vừa ve chai “Tiên Quang” tại khu 3, huyện Côn Đảo. Khi mua số Inox nói trên anh L, chị Luận không biết đó là tài sản do bị cáo S và R phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện không xử lý đối với anh L, chị Luận nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10]. Đối với chị Đinh Hữu Thu H là người mua máy tính bảng hiệu Samsung Galaxy Tab E, màu trắng. Khi mua chị Hằng không biết là tài sản do phạm tội mà có. Sau đó chị Hằng đã thế chấp máy tính bảng cho anh Châu Văn Nho với giá 3.000.000 đồng (ba triệu đồng), số tiền này chị Hằng đã tiêu xài hết, cơ quan Cảnh sát điều tra không thu giữ và xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11]. Anh Châu Văn Nho đã tự nguyện giao nộp lại chiếc máy tính bảng nói trên và không có yêu cầu khác nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[12]. Đối với anh Phan Hùng Tâm là người mua điện thoại Samsung Galaxy J7, khi mua anh Tâm không biết đó là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện không xử lý. Anh Tâm bán điện thoại trên cho tiệm cầm đồ “BẢO KỶ” (Trà Vinh) được 1.700.000đ (một triệu bảy trăm ngàn đồng), hiện anh Tâm đã tiêu xài hết Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu giữ và xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định theo luật định.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác được quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trần Trung S phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự;

[1] Xử phạt bị cáo Trần Trung S 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù

tính từ ngày bắt tạm giam 18-12-2019.

[2] Về xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong. Hội đồng xét xử không xem xét.

[3]. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 584, 586 và 588 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo S bồi thường cho chị Võ Thị Ngọc Xuân số tiền 3.500.000 đồng (ba triệu năm trăm nghìn đồng);

“Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự”.

[4] Về án phí: Bị cáo Trần Trung S phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo và các đương sự khác được quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Đối với người vắng mặt, thời hạn được tính từ ngày niêm yết bản án hoặc nhận được bản án.

“Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BRVT (PGĐKT);
- Sở Tư pháp tỉnh BRVT;
- Viện KSND tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Côn Đảo;
- Công an tỉnh BR-VT (THAHSự);
- Công an huyện Côn Đảo (01 bản);
- Nhà tạm giữ Công an huyện CD (01 bản);
- Chi cục THADS huyện Côn Đảo;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa